

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỒNG PHÚ  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**Bản án số: 06 /2025/HS-ST**

Ngày: 13/3/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH P**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Võ Quang Dũng**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Viết Xứng**

**Ông Giang Công Chiến**

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P tham gia phiên tòa:***  
**Ông Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 13/13/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2025/TLST-HS ngày 22/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 12/02/2025, đối với:

**\*Bị cáo:** Họ và tên: **Hoàng Đình K**; (Tên gọi khác: Không có tên gọi khác); Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/9/1972; Nơi sinh: Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 02, ấp R, xã P, huyện P, tỉnh P; Chỗ ở hiện nay: Đội 02, ấp R, xã P, huyện P, tỉnh P; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Đình T (Đã chết) và bà Lê Thị Th, sinh năm 1954; Có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1972 (Đã ly hôn); Có 02 con ruột, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 1999;

Tiền án: Ngày 12/3/2024, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P xử phạt 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tại xã P, huyện P, tỉnh P;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/11/2024 cho đến nay.

Có mặt.

**\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. **Ông Lê Văn Tr**; Sinh năm: 1976.

Trú tại: Ấp cây Diệp, xã P, huyện P, tỉnh P.

Vắng mặt.

2. **Ông Nguyễn Tấn Đ**; Sinh năm: 1988.

Trú tại: Ấp cây Diệp, xã P, huyện P, tỉnh P.

Vắng mặt.

3. **Bà Trần Thị N**; Sinh năm: 1989.

Trú tại: Ấp cây Diệp, xã P, huyện P, tỉnh P.

Vắng mặt.

\*Người làm chứng;

**Ông Phạm Minh L**, sinh năm 1985

Trú tại: Ấp cây Diệp, xã P, huyện P, tỉnh P.

Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/10/2024, Hoàng Đình K, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave biển kiểm soát (BKS): 61F1 - 533.80 cùng Lê Văn Tr, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Zim BKS: 93P1- 135.03 và Nguyễn Tấn Đ, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS: 93M1-368.43 đến quán nước của anh Phạm MLuân, tại ấp Cây Diệp, xã P, huyện P, tỉnh P để uống nước. Lúc này, Trần Thị N, rủ K, Tr và Đ đánh bạc dưới hình thức đồ cá ngựa thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó, N ngồi trên mặt bàn gỗ, K, Tr và Đ ngồi trên ghế nhựa màu đỏ xung quanh bàn gỗ để đánh bạc.

Trước khi đánh bạc thì N, K, Tr và Đ cùng thỏa thuận miệng với nhau cách thức đánh bạc tính điểm được thua bằng tiền như sau: Mỗi người có 03 con ngựa cùng một màu và ngựa của mỗi người khác màu nhau, 02 cục xí ngẫu, mỗi cạnh của cục xí ngẫu được chấm từ một đến sáu chấm, mỗi chấm được tính là một điểm; 01 cái chén đựng 02 cục xí ngẫu, sau đó lần lượt từng người đổ hai cục xí ngẫu trong chén, nếu được một điểm hoặc sáu điểm thì được đi ngựa trước vào những ô tương ứng trên bàn cờ. Người nào đổ xí ngẫu được hai điểm một mà trên đường di chuyển ngựa đã được quân cờ phía trước của 03 người chơi còn lại thì thắng được số tiền 10.000 đồng (mười nghìn đồng), còn đổ được điểm khác nếu đã được ngựa của người khác trên đường di chuyển thì thắng được số tiền 5.000 đồng (năm nghìn đồng). Nếu cả 03 con ngựa của ai vào chuồng hết thì người đó thắng. Khi thắng một ván, mỗi con ngựa của người thua chưa vào chuồng được phải trả cho người

thắng số tiền 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng), khi chơi, tất cả đều để tiền mặt ở trong người và thua thì lấy tiền ra đưa cho người thắng.

N, K, Tr và Đ đã đánh bạc dưới hình đồ cá ngựa được 01 (một) ván thì N vào chuồng đủ 03 (ba) con ngựa nên N thắng được số tiền 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng), Đ thua số tiền 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng), Tr thua số tiền 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) còn K thua số tiền 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) nhưng chưa đưa tiền cho N. Sau đó N, K, Tr, Đ tiếp tục đánh bạc ván thứ 02 (hai) thì bị Công an xã P đến kiểm tra hành chính và mời về Công an xã P làm việc.

*Vật chứng thu giữ:*

- + Số tiền 2.280.000 đồng (hai triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng);
- + 01 (một) bộ cờ cá ngựa gồm: 01 (một) bàn cờ hình vuông kích thước (45x45)cm, dày 1,5cm; 02 (hai) cục xí ngầu và 12 quân cờ cá ngựa gồm có các màu đỏ, vàng, xanh lá cây và màu xanh đậm.

- + 01 (một) chén sứ đường kính miệng chén 11cm, đường kính đáy 5cm.

- + 04 (bốn) ghế nhựa màu đỏ.

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A60 màu xanh (thu giữ của Trần Thị N).

- + 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 61F1 - 533.80 cho Hoàng Đình K;

- + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Zim biển kiểm soát 93P1- 135.03 cho Lê Văn Tr.

- + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 93M1-368.43 (cho Nguyễn Tấn Đ).

Ngày 08/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã trả lại:

- + 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 61F1 - 533.80 cho Hoàng Đình K;

- + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Zim biển kiểm soát 93P1- 135.03 cho Lê Văn Tr.

- + 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 93M1-368.43 cho Nguyễn Tấn Đ.

Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 22/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P truy tố bị cáo Hoàng Đình K về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

***Tại phiên tòa:***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 22/01/2025.

1. Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Đình K phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 35, 50 của Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo Hoàng Đình K từ 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đến 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) về tội "Đánh bạc".

Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không đề nghị xử phạt bổ sung

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 2.280.000 đồng (hai triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ cờ cá ngựa gồm: 01 (một) bàn cờ hình vuông kích thước (45x45)cm, dày 1,5cm; 02 (hai) cục xí ngầu và 12 quân cờ cá ngựa gồm có các màu đỏ, vàng, xanh lá cây và màu xanh đậm; 01 (một) chén sứ đường kính miệng chén 11cm, đường kính đáy 5cm; 04 (bốn) ghế nhựa màu đỏ.

Áp dụng điểm b, khoản 3, Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên trả lại: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A60 màu xanh cho Trần Thị N.

Bị cáo Hoàng Đình K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đình K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai, nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra công khai tại

phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Ngày 07/10/2024 bị cáo Hoàng Đình K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Thị N, Lê Văn Tr, Nguyễn Tấn Đ có hành vi đánh bạc dưới hình thức đồ cò cá ngựa thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền mà bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng vào mục đích đánh bạc tại thời điểm bắt quả tang là 2.280.000 đồng. Trước đây, ngày 12/3/2024, Hoàng Đình K bị Tòa án nhân dân huyện P xử phạt 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc chưa được xóa án tích thì đến ngày 07/10/2024, Hoàng Đình K tiếp tục có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đồ cò cá ngựa. Vì vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Đình K đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý công cộng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa lành mạnh của cộng đồng dân cư. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, bị cáo biết được hành vi đánh bạc là trái pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Vì xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã khai, nhận ở trên.

Vì vậy, Cáo trạng số Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 22/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

*Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lao động chính trong gia đình, trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật còn bị hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

*Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Nhân thân của bị cáo:* Trước khi phạm tội, ngày 12/3/2024, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P xử phạt 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” (Bản án số 14/2024/HS-ST) chưa chấp hành xong bản án nên thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

[4] Căn cứ quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, xét thấy bị cáo chỉ tham gia đánh bạc với số tiền là 20.000 đồng, chưa gây ra hậu quả lớn,

trong thời gian bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú đã chấp hành tốt các quy định của cơ quan tiến hành tố tụng, có thái độ ăn năn hối cải nên không cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[5] Xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 2.280.000 đồng thu giữ của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đây là số tiền bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan dùng vào việc đánh bạc, áp dụng các Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) bộ cờ cá ngựa [gồm 01 (một) bàn cờ hình vuông kích thước ( 45x45) cm, dày 1.5cm; 02 (hai) cục xí ngầu và 12 quân cờ cá ngựa gồm có các màu đỏ, vàng, xanh lá cây và màu xanh đậm]; 01 (một) chén sứ đường kính miệng chén 11cm, đường kính đáy 5cm; 04 (bốn) ghế nhựa màu đỏ là vật chứng của vụ án, vật không có giá trị sử dụng áp dụng các Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A60 là tài sản của Trần Thị N, không liên quan đến vụ án, áp dụng các Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho chủ sở hữu.

Các vật chứng khác: Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 61F1 - 533.80; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Zim biển kiểm soát 93P1- 135.03; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 93M1-368.43. Ngày 08/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã ra quyết định xử lý vật chứng nên không xem xét, xử lý lại trong vụ án .

[6] Đối với hành vi đánh bạc của Trần Thị N, Lê Văn Tr và Nguyễn Tấn Đ, Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không xem xét, giải quyết.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt như trên là có cơ sở và được xem xét khi quyết định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình K phạm tội “Đánh bạc”

2.Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều

51; các Điều 35, 50 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Hoàng Đình K 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng).

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

**3. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng các Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.280.000đồng (Hai triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng)

Áp dụng các Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ cờ cá ngựa *[gồm 01 (một) bàn cờ hình vuông kích thước ( 45x45) cm, dày 1.5cm; 02 (hai) cục xí ngầu và 12 quân cờ cá ngựa gồm có các màu đỏ, vàng, xanh lá cây và màu xanh đậm];* 01 (một) chén sứ đường kính miệng chén 11cm, đường kính đáy 5cm; 04 (bốn) ghế nhựa màu đỏ.

Áp dụng các Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho Trần Thị N 01 điện thoại di động hiệu OPPO A60.

4 .Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Hoàng Đình K phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh P (01);
- VKSND huyện P (01);
- THADS huyện P(01);
- CA huyện P (03);
- Phòng PV06 Công an tỉnh BP(01)
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh P (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Quang Dũng**

